

Bản án số 37/2020/HS-ST  
Ngày 17 tháng 12 năm 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CỪ, TỈNH HUNG YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Thanh-Cán bộ hưu trí xã Đình Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.

Ông Tô SThái-Chủ tịch Hội đồng mục vụ giáo họ Trần Xá, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải là thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thảo-Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh H, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Phạm Hữu K, sinh năm 1984.

Sinh, trú quán: thôn V, xã VH, huyện N, tỉnh HD.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu S(đã chết) và bà Bùi Thị P; vợ: Phạm Thị L; có hai con: lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án ; Tiền sự : Không.

Nhân thân: Ngày 24/7/2012, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh HD xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/8/2014.

Bị tạm giữ từ ngày 23/9/2020 đến ngày 26/9/2020 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người tham gia tố tụng khác:*

*Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1984-Vắng mặt.  
Trú tại: thôn C, thị trấn T, huyện P, tỉnh H.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 23/9/2020, tại địa phận thôn C, thị trấn T, huyện P, tỉnh H, Công an huyện P, tỉnh H phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính, nam thanh niên tự khai tên là Phạm Hữu K, sinh năm 1984, ở thôn V, xã VH, huyện N, tỉnh HD. K tự nguyện giao nộp 01 gói giấy bạc có kích thước (1 x 1,5) cm, bên trong chứa chất dạng cục, bột màu trắng đục. K khai đó là ma túy, loại Heroine, K mang theo để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng trên (Niêm phong ký hiệu M1).

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Hữu K tại thôn V, xã VH, huyện N, tỉnh HD, không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì có liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 295/MT- PC 09 ngày 26/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh H kết luận: Mẫu chất màu trắng đục dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M1, có khối lượng là : 0,318 gam là ma túy, là loại: Heroine. Hoàn lại 0,301gam Heroine trong niêm phong ghi M1.

Phạm Hữu K khai: Khoảng 09 giờ ngày 23/9/2020, K đang ở nhà mình tại thôn V, xã VH, huyện N, tỉnh HD, thì có bạn nghiện ma túy, K chỉ biết tên Skhoảng 27 tuổi, cao 1,55m, da đen, tóc cắt cua, K không biết địa chỉ cụ thể ở đâu, đi xe mô tô loại Taurus, màu đen, không đeo biển kiểm soát, đến nhà K rủ K đi mua ma túy về cùng sử dụng. Do bản thân mắc nghiện ma túy nên K đã đồng ý đi cùng với S bằng xe mô tô trên của S. S điều khiển xe sang huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên để mua ma túy. Khi đến trước quán nước tại thôn C, thị trấn T, huyện P, tỉnh H, thì Scho K xuống xe bảo chờ, để S đi mua ma túy một mình. Tiền mua ma túy là của S chuẩn bị, S mua ma túy của ai, mua với số tiền bao nhiêu thì K không rõ. Khoảng 5 phút sau Quay lại, đưa cho K 01 gói giấy bạc bên trong chứa ma túy, loại Heroine và nói với K chờ S đi mua xi lanh để cùng sử dụng ma túy. K đồng ý, cầm gói ma túy S đưa trong lòng bàn tay của mình, khi đang chờ Quay lại, thì bị Công an huyện P, tỉnh H phát hiện bắt giữ.

Cơ quan điều tra đã xác minh đối tượng S trên địa bàn huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên như K đã mô tả nhưng không xác định được đối tượng nào có đặc điểm nêu trên. Cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh, khi nào có đủ căn cứ thì xem xét xử lý sau.

Về vật chứng: 01 phong bì thư được niêm phong, ghi số 295/MT- PC09 bên trong chứa mẫu vật ma túy, do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H hoàn lại sau giám định, hiện đang quản lý tại kho vật chứng Công an huyện P, tỉnh H.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Phạm Hữu K đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến, kết luận giám định, vật chứng đã thu giữ.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKSPC ngày 23/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H đã truy tố bị cáo Phạm Hữu K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo khẳng định lời khai tại giai đoạn điều tra là đúng và không bị ép buộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 và có quan điểm đề nghị: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân xấu. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo K từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2020.

Do bị cáo không có tài sản, không có thu nhập nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Các vấn đề khác không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo nhất trí không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 11 giờ ngày 23/9/2020, tại địa phận thôn C, thị trấn T, huyện P, tỉnh H, Công an huyện P, tỉnh H bắt quả tang Phạm Hữu K, sinh năm 1984, ở thôn V, xã VH, huyện N, tỉnh HD có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 gói giấy bạc có kích thước (1 x 1,5) cm, bên trong chứa chất dạng cục, bột màu trắng đục (Niêm phong ký hiệu M1). K khai đó là ma túy, loại Heroine, K mang theo để sử dụng

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Hữu K tại thôn V, xã VH, huyện N, tỉnh HD, không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì có liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 295/MT- PC 09 ngày 26/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh H kết luận: Mẫu chất màu trắng đục dạng cục và

bột trong niêm phong ký hiệu M1, có khối lượng là : 0,318 gam là ma túy, là loại: Heroine. Hoàn lại 0,301gam Heroine trong niêm phong ghi M1.

[2]. Cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh H, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật không có vi phạm gì.

[3]. Bị cáo là người sử dụng ma túy, số ma túy cơ quan điều tra thu giữ được bị cáo khai đi mua cùng một thanh niên tên Sỹ, không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ở khu vực thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên để sử dụng. Về người thanh niên đi mua ma túy và đưa ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra đã xác minh tại địa bàn huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên nhưng không xác định được người thanh niên có đặc điểm như K mô tả là ai, không còn chứng cứ nào khác chứng minh lời khai của bị cáo. Số ma túy khi thu giữ được đang ở trong tay của bị cáo, do bị cáo tự giao nộp. Do vậy, căn cứ lời khai của bị cáo, vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ khác của vụ án thì có căn cứ xác định bị cáo K đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Số ma túy bị cáo tàng trữ là Heroine, có khối lượng 0,318 gam.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và trách nhiệm hình sự. Với hành vi phạm tội, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, khối lượng ma túy bị cáo đã tàng trữ, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội. Vì vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo có nhân thân xấu do vậy cần có mức hình phạt tương xứng và buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Bị cáo là người sử dụng ma túy, không có thu nhập ổn định vì vậy không phạt bổ sung với bị cáo.

[5]. Người đi cùng K mua ma túy, Cơ quan điều tra đã xác minh tại địa bàn huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên nhưng không xác định được người thanh niên có đặc điểm như K mô tả là ai. Do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh khi nào có đủ căn cứ sẽ xem xét, xử lý sau là phù hợp.

[6]. Vật chứng của vụ án: Mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định là ma túy nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7]. Các vấn đề khác hội đồng xét xử không xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Phạm Hữu K.

Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu K: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 9 năm 2020.

Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định.

Tình trạng vật chứng thể hiện theo Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 30/11/2020 và đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.

Về án phí: Áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Hữu K phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Các vấn đề khác không xét.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên;
- Công an huyện Phù Cừ;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Phù Cừ;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Tuấn**